

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓC SƠN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **73/2021/HS-ST**

Ngày 22/6/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đỗ Duy Khoa**.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Đào Thị Đoan**.

Bà Nguyễn Bích Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Vũ Thu Trang** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Trịnh Thị Oanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 90/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Tô Huỳnh Đ, sinh năm 1994 tại Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã T, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn; Nơi ở hiện nay: Khu H, phường V, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ tên bố: Tô Văn Ng, sinh năm 1965; Họ tên mẹ: Hoàng Thị T, sinh năm 1962; Bị cáo là con một trong gia đình; Vợ: Chưa có; Danh chỉ bản số 346 do Công an huyện Sóc Sơn lập ngày 31/3/2021; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Tạm giữ: Từ ngày 29/3/2021 đến ngày 01/4/2021; Tạm giam từ ngày 01/4/2021 đến nay. Có mặt.

2. Hoàng Văn L, sinh năm 1995 tại Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã X, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn; Nơi ở hiện nay: Khu H, phường V, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ tên bố: Hoàng Văn T, sinh năm 1967; Họ tên mẹ: Đinh Thị D, sinh năm 1971; Gia đình có hai chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Chưa có; Danh chỉ bản số 347 do Công an huyện Sóc Sơn lập ngày 31/3/2021; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Tạm giữ: Từ ngày 29/3/2021 đến ngày 01/4/2021; Tạm giam từ ngày 01/4/2021 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 29/03/2021, tại thôn X, xã T, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Tổ công tác Y27/141, Công an thành phố Hà Nội phối hợp với Công an huyện Sóc Sơn tiến hành kiểm tra đối với Tô Huỳnh Đ và Hoàng Văn L, phát hiện tạm giữ của Đ 01 túi nilon kích thước khoảng 16x10cm bên trong có 12 túi nilon kích thước nhỏ hơn đều chứa bột màu trắng, Đ khai nhận là ma túy Heroine. Tạm giữ của L 01 xe máy kiểu dáng Wave mang biển kiểm soát: 12K9-xxxxx. Cơ quan Công an đã tiến hành niêm phong 12 túi nilon tạm giữ của Đ vào một phong bì theo quy định.

Ngay sau đó, Cơ quan Công an đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở trọ của Tô Huỳnh Đ và Hoàng Văn L tại: Khu H, phường V, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Quá trình khám xét phát hiện, thu giữ của Đ 05 túi nilon bên trong đều chứa bột màu trắng. Khi khám xét phòng trọ của Đ và L, có Hoàng Minh T (Sinh năm 1994, trú tại: Thôn B, xã T, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn) là bạn Long có mặt ở đó.

Tại kết luận giám định số 2726 ngày 04/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 12 túi nilon tạm giữ của Đ đều là ma túy loại Heroine, khối lượng 4,506 gam.

- Chất bột màu trắng bên trong 05 túi nilon tạm giữ của Đ trong quá trình khám xét nơi ở đều là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,378 gam.

Tổng số ma túy thu giữ của Đ là 4,884g Heroine.

Xét nghiệm nước tiểu đối với Tô Huỳnh Đ và Hoàng Văn L đều phản ứng dương tính với ma túy.

Quá trình điều tra làm rõ: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 29/3/2021, Đức rử Long đi từ nhà trọ ở Khu H, phường V, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh đến khu vực thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên để mua ma túy về cùng sử dụng và bán kiếm lời. L đồng ý, rồi gọi điện cho bạn là Hoàng Minh T hỏi mượn xe máy đi có việc. Toan đi xe máy đến phòng trọ của Đ, T cho L mượn xe máy rồi ở lại phòng trọ để đợi L về trả xe. Long điều khiển xe máy chở Đ, Đ ngồi sau chỉ đường, cả hai đi qua Cầu Vát sang huyện Sóc Sơn lên thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Khi đến khu vực thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, thấy có nhiều người đứng trước cửa một nhà ở rìa đường Quốc lộ 3, Đức bảo L dừng xe và đợi ở rìa đường Quốc lộ 3 cách khoảng 30m, Đ xuống xe đi bộ đến, rồi đưa qua khe cửa sổ tiền 5.100.000 (Năm triệu một trăm nghìn đồng), người bên trong nhà (không rõ là nam hay nữ) cầm tiền và đưa lại cho Đ 01 túi nilon bên trong có 12 túi nilon nhỏ đều chứa bột màu trắng. Mua được ma túy, Đ cất giấu trong

túi áo khoác bên phải đang mặc rồi quay lại vị trí L đang đứng chờ, rồi cả hai cùng quay về. Khi L chở Đ về đến khu vực thôn X, xã T, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội thì bị Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện.

Tại Cơ quan điều tra, Đ khai: Đức không nhớ vị trí ngôi nhà vào mua ma túy và không biết đặc điểm của người bán ma túy. Về số ma túy bị tạm giữ khi khám xét tại phòng trọ, Đ khai mua từ cuối năm 2020 của một người nam giới không quen biết tại thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Tại thời điểm đó, Đức mua 06 túi ma túy loại Heroine với giá 600.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Đ mang về phòng trọ tại Khu H, phường V, thành phố Bắc Ninh và mới chỉ sử dụng hết 01 túi, còn lại 05 túi ma túy Đ giấu trong phòng trọ, chưa kịp bán thì bị Công an tạm giữ như nêu trên. Mục đích Đ mua ma túy để sử dụng và bán kiếm lời. Việc Đ mua ma túy và cất giấu trong phòng trọ, Đ không nói cho L biết. Hoàng Văn L đã khai nhận hành vi chở Đ đi mua ma túy như nội dung nêu trên. Việc L chở Đ đi mua ma túy, khi về sẽ được Đ cho sử dụng ma túy miễn phí. L không biết Đ mua ma túy của ai, cũng không nhớ được vị trí cụ thể đã chở Đ đến mua ma túy. Việc Đ cất giấu ma túy trong phòng trọ trước đó, L không biết. Anh Hoàng Minh T khai phù hợp với lời khai của Hoàng Văn L và Tô Huỳnh Đ.

Cơ quan điều tra tiến hành xác minh đối với hai người đã bán ma túy cho Đ. Tuy nhiên, do Đ không biết tên, tuổi, không biết mặt, không nhớ địa chỉ đã mua ma túy nên không làm rõ được để xử lý.

Đối với chiếc xe máy thu giữ của L, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh làm rõ: Chiếc xe máy L sử dụng chở Đ đi mua ma túy đăng ký tên chị Vi Thị M (Sinh 1978, địa chỉ: Thôn H, Đ, Chi Lăng, Lạng Sơn), chị M xác nhận đã bán xe từ năm 2016. Tra cứu tại Phòng Cảnh sát hình sự, Công an thành phố Hà Nội không có trong dữ liệu xe máy vật chứng. Anh Hoàng Minh T không biết việc các bị cáo mượn xe máy của mình để dùng vào mục đích đi mua bán ma túy nên ngày 25/5/2021, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Hoàng Minh T.

Quá trình điều tra, Tô Huỳnh Đ và Hoàng Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của Tô Huỳnh Đ và Hoàng Văn L phù hợp với biên bản kiểm tra, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 83/CT-VKS ngày 28/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn đã truy tố Tô Huỳnh Đ và Hoàng Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Tô Huỳnh Đ đã thừa nhận: Ngày 29/3/2021, bị cáo đã có hành vi rủ Hoàng Văn L đi mua 4,506 gam ma túy loại Heroine và trước đó đã tự mình cất giấu 0,378 gam ma túy loại Heroine tại phòng trọ của mình. Bị cáo tàng trữ

số ma túy trên nhằm mục đích bán cho người khác kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện bắt giữ.

Bị cáo Hoàng Văn L thừa nhận: Ngày 19/3/2021, bị cáo được Tô Huỳnh Đ rủ đi mua ma túy về bán kiếm lời và sẽ được Đ cho sử dụng ma túy cùng không phải trả tiền nên bị cáo đã đồng ý và mượn xe máy của anh Hoàng Minh T để chở Đ đi mua ma túy về bán nhưng trên đường về thì bị Công an kiểm tra, bắt giữ.

Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo Tô Huỳnh Đ và Hoàng Văn L về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt: Tô Huỳnh Đ từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 29/3/2021.

Xử phạt: Hoàng Văn L từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 29/3/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng vì các bị cáo là đối tượng nghiện, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì chứa ma túy đã được niêm phong.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh tụng công khai tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Công an huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu và các

chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 29/3/2021, tại Thôn X, xã T, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Tô Huỳnh Đ và Hoàng Văn L đã có hành vi mua và tàng trữ 4,506 gam ma túy loại Heroine với mục đích để sử dụng và bán trái phép cho người khác kiếm lời. Trước đó, cuối năm 2020, Tô Huỳnh Đ đã cất giấu 0,378 gam ma túy loại Heroine tại phòng trọ của mình ở Khu H, phường V, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh với mục đích bán trái phép cho người khác kiếm lời. Nhưng các bị cáo chưa thực hiện được việc bán ma túy cho người khác thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt giữ.

Như vậy, hành vi của các bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Điều luật quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

..."

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố các bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội, tội phạm khác và là một vấn nạn mà xã hội đang lên án, đấu tranh nhằm loại trừ. Các bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng do háms lợi, không chấp hành quy định của pháp luật nên các bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Do vậy cần phải có mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

Trong vụ án có đồng phạm nhưng mang tính giản đơn. Đánh giá tính chất và mức độ phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo Đ với vai trò khởi xướng, rủ bị cáo L tham gia, là người bỏ tiền ra để mua ma túy và trực tiếp thực hiện hành vi mua, tàng trữ 4,884g ma túy loại Heroine với mục đích bán kiếm lời nên phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo L. Bị cáo L tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức, chở bị cáo Đ đi mua 4,506 gam ma túy loại Heroine nên chịu mức hình phạt nhẹ hơn bị cáo Đức.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[3]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 và là căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo lẽ ra bị cáo phải chịu, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật Hình sự như đã nêu trên; căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; căn cứ nhân thân người phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy, các bị cáo có ý thức thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và lần đầu phạm tội nhưng các bị cáo phạm tội thuộc loại tội nghiêm trọng nên cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng”. Xét các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: 02 phong bì chứa ma túy loại Heroine thu giữ của Tô Huỳnh Đ là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- *Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015;*

- *Điều 106, 136, 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;*

- *Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.*

1. Về hình phạt:

Xử phạt: **Tô Huỳnh Đ 06 (Sáu) năm tù** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 29/3/2021.

Xử phạt: **Hoàng Văn L 05 (Năm) năm tù** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 29/3/2021.

2. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong ma túy có chữ ký của Tô Huỳnh Đ, Cán bộ công an huyện Sóc Sơn và Giám định viên.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn, tình trạng như Biên bản bàn giao vật chứng ngày 03/6/2021 giữa Công an huyện Sóc Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn).

3. Về án phí:

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

4. Về kháng cáo:

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sóc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn;
- Công an huyện Sóc Sơn;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Duy Khoa